

DANH SÁCH KẾT QUẢ XẾP LOẠI THI ĐUA THÁNG 4/2023
KHOA ĐỘNG LỰC

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Mức xếp loại tối đa trong năm 2023	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
a	Viên chức			25	1A1 + 0A2 + 10A3 + 12A4 + 0B1 + 2B2
01	Nguyễn Anh Tuấn	01013003	A1	A1	
02	Võ Đắc Thịnh	01013002	A1	A3	
03	Nguyễn Hữu Mạnh	01013004	A1	A3	
04	Hà Quốc Bảo	01013021	A1	A3	
05	Triệu Phú Nguyên	01013006	A1	A3	
06	Nguyễn Thành Đức	01013018	A1	B2	GV vào lớp dạy trễ 2 lần (ngày 22/3 trễ 7 phút và 03/4 trễ 17 phút). TT HĐ thống nhất xếp loại B2 của đơn vị
07	Nguyễn Minh Thái	01013019	A2	A4	
08	Đặng Thái Sơn	01013016	A3	B2	GV không SHCN ngày 21/3, theo quy định xếp loại C1. TT HĐ xem xét và thống nhất đề nghị xếp loại B2 của đơn vị, do cá nhân tích cực trong công tác của khoa
09	Nguyễn Thái Bình	01013017	A2	A4	
10	Kiều Trung Tín	01013027	A1	A4	
11	Trần Quốc Duy	01013026	A1	A4	
12	Hồ Văn Hóa	01013029	A3	A4	
13	Nguyễn Thanh Hùng	01013028	A3	A4	
14	Phan Anh Tuấn Kiệt	01013005	A1	A4	
15	Hoàng Phúc Bảo	01013022	A1	A3	
16	Nguyễn Lương Tâm	01013047	A2	A3	
17	Trần Thế Sơn	01013070	A2	A3	
18	Trần Văn Đông	01014047	A1	A3	
19	Lý Văn Trung	01013079	A3	A3	
20	Nguyễn Hoàng Vinh	01013087	A1	A4	

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Mức xếp loại tối đa trong năm 2023	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
21	Đỗ Hoàng Duy	01013061	A3	A4	
22	Bùi Trọng Tân	01013094	A1	A3	
23	Võ Quốc Duy	01013120	A1	A4	
24	Giang Văn Tiến	01013117	A3	A4	
25	Nguyễn Hữu Lương	01013116	A4	A4	
b	Hợp đồng trường			1	1A1
26	Nguyễn Khắc Huân	01013096	A1	A1	

Tổng số nhân sự:	26
Xếp loại A1:	2
Xếp loại A3:	10
Xếp loại A4:	12
Xếp loại B2:	2

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 5 năm 2023

THƯ KÝ TT HĐTĐ-KT

TRƯỞNG PHÒNG TC-HC-TH



Lưu Hoàng Hải Yến



Lâm Viết Dũng